

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Xây dựng cánh đồng lớn gắn với chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm giảm chi phí, nâng cao thu nhập cho nông dân trên địa bàn xã Thạnh Đông vụ Đông Xuân 2025-2026.

- Dự toán mua sắm: Dự án xây dựng cánh đồng lớn gắn với chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm giảm chi phí, nâng cao thu nhập cho nông dân trên địa bàn xã Thạnh Đông vụ Đông Xuân 2025-2026.

- Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Thạnh Đông.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Thông số kỹ thuật phải đáp ứng tối thiểu các thông số sau đây:

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn phải đáp ứng như sau:	Số lượng	ĐVT
1	Phân bón sinh học	- Đơn vị sản xuất: Nhà thầu tự đề xuất. - Nước sản xuất: Nhà thầu tự đề xuất. Thành phần: - Axit humic (C): 38% - Axit fulvic (C): 1% - Kali hữu hiệu (K ₂ O _{hh}): 5% - Độ ẩm: 30% - pH H ₂ O: 5 - Quy cách: 1kg/ gói	9.723	Kg
2	Phân bón hữu cơ	- Đơn vị sản xuất: Nhà thầu tự đề xuất. - Nước sản xuất: Nhà thầu tự đề xuất. - Phân bón hữu cơ Thành phần: - Chất hữu cơ: 48% - Đạm tổng số (N _{ts}): 3,7% - Lân hữu hiệu (P ₂ O ₅ hh): 2%	80.500	Kg

		<ul style="list-style-type: none"> - Kali hữu hiệu (K₂O_{hh}): 2%; - Axit humic (axit humic): 3,3% - Canxi (Ca): 4,2% - Vi sinh vật phân giải hợp chất photpho khó tan: 1x 10⁵ CFU/g - Vi sinh vật cố định đạm: 1x10⁵ CFU/g - Vi sinh vật phân giải xenlulo: 1x10⁵CFU/g - Tỷ lệ C/N: 12 - pH_{H₂O}: 6 - Độ ẩm: 22% - Quy cách: (25kg/bao) 		
3	Phân bón lá NPK – vi lượng	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị sản xuất: Nhà thầu tự đề xuất. - Nước sản xuất: Nhà thầu tự đề xuất. Thành phần: <ul style="list-style-type: none"> - Đạm tổng số (N_{ts}): 10% - Kali hữu hiệu(K₂O_{hh}): 7% - Canxi (Ca): 10,725% - Magie (Mg): 0,603% - GA3: 1.000ppm - pH H₂O: 5 - Tỷ trọng: 1,2 - Quy cách: Chai 500ml 	6.440	Chai

*** Ghi chú:**

- Hàng hóa mới 100% và phải được sản xuất từ năm 2025 trở về sau, đồng bộ nguyên chiếc và có cùng thương hiệu.

- Các hàng hóa dự thầu phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và nêu rõ ký mã hiệu (nhãn mác sản phẩm, model), tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ.

- Nhà thầu cung cấp hàng hóa theo đúng thông số kỹ thuật quy định hoặc tương đương hoặc tốt hơn các hàng hóa nêu trên. Tuy nhiên, các thông số kỹ thuật của hàng hóa do nhà thầu đề xuất phải phù hợp, đáp ứng theo các tiêu chuẩn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Đối với hàng hóa là phân bón: Phân bón do nhà thầu đề xuất phải sử dụng cho cây lương thực (cụ thể là cây lúa).

- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa đã nêu trên (kèm theo tài liệu, hình ảnh, catalogue để chứng minh).

1.3. Các yêu cầu khác

- Chi phí hàng hoá bao gồm: chi phí vận chuyển, chi phí khác để hoàn thiện gói thầu.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ.

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây *[trường hợp không có bản vẽ kèm theo thì phải ghi rõ “Không có bản vẽ”]*:

Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng

Trường hợp có bản vẽ thì phải đính kèm theo bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm: Không.

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: _____ *[ghi danh sách các kiểm tra và thử nghiệm]*.